

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống
khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật trưng mua, trưng dụng tài sản số 15/2008/QH12;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 922/TTr-SNN ngày 24/9/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định cụ thể về trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư khu vực ảnh hưởng do thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk khi có quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

2. Các nội dung có liên quan đến hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai không được quy định trong Quyết định này, được thực hiện theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị

định số 200/2025/NĐ-CP, Nghị định số 53/2026/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp; các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Luật phòng, chống thiên tai.

2. Tuân thủ các quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai được quy định tại Điều 7, 8, 9, 10 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, Nghị định số 53/2026/NĐ-CP và nguyên tắc thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai được quy định tại Điều 14 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Điều 7 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP.

3. Tuân thủ các quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trình tự hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã huy động lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ rà soát, xác định số hộ cần di dời khẩn cấp.

2. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã tổng hợp về số hộ cần di dời khẩn cấp và nhu cầu hỗ trợ di dời, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Căn cứ quy định của Luật Đất đai, Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản và các quy định pháp luật hiện hành:

a) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao đất hoặc bố trí chỗ ở cho các hộ dân, huy động ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện theo quy định.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp theo quy định hiện hành.

c) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) - Cơ quan tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã về công tác phòng, chống thiên tai trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định sử dụng kinh phí từ nguồn Quỹ Phòng, chống thiên tai được giữ lại theo phân cấp, huy động các tổ chức, cá nhân liên quan theo thẩm quyền để triển khai thực hiện hỗ trợ di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai.

d) Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã quyết định huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư theo thẩm quyền để hỗ trợ di dời dân cư trên địa bàn.

4. Trường hợp vượt quá khả năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xác minh, báo cáo, đề xuất Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về số hộ dân cần di dời khẩn cấp trên địa bàn; công tác hỗ trợ địa phương đã triển khai và đề xuất nhu cầu hỗ trợ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

Điều 5. Trình tự hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh tổng hợp nội dung đề xuất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phương án hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai.

2. Căn cứ quy định của Luật Đất đai, Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản và các quy định hiện hành:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí quỹ đất để làm nơi ở cho các hộ dân cần di dời; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã giải quyết các thủ tục, hồ sơ liên quan để thực hiện giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo thẩm quyền.

b) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh và các nguồn lực hợp pháp khác; phối hợp với Cơ quan quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng quỹ phòng, chống thiên tai để hỗ trợ các địa phương thực hiện di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quyết định huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư theo thẩm quyền và phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị đóng quân trên địa bàn huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư tham gia hỗ trợ di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai.

3. Trường hợp vượt quá khả năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ để kịp thời xử lý.

Điều 6. Kinh phí thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư

1. Ngân sách nhà nước.

2. Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh.

3. Quỹ Phòng, chống thiên tai.

4. Nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

5. Trường hợp tổng dự toán kinh phí để hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư do ảnh hưởng thiên tai dưới 500 triệu đồng trên địa bàn 01 (một) đơn vị cấp xã yêu cầu các địa phương chủ động huy động nguồn lực của địa phương để thực hiện. Trường hợp tổng dự toán kinh phí vượt quá mức quy định như trên và địa

phương đã sử dụng các nguồn lực nhưng không đảm bảo thì thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quyết định này.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện Quyết định này.
2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo Quyết định này và các quy định của Luật Phòng chống thiên tai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

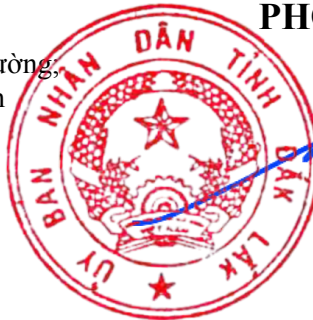
Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy định trình tự chi tiết hỗ trợ khẩn cấp di dời dân cư trong tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (B/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh ;
- Các phòng: TH, NC, NNMT, CNXD;
- Lưu: VT, NNMT (Đg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn